TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN T** TỈNH LONG A	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/DS-ST
Ngày: 11/11/2019
Về việc "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN T -TỈNH LONG A

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn D

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn H.

2/ Bà Nguyễn Thị Bích T.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiếu Ly- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân T, tỉnh Long A.

Hôm nay, ngày 11 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân T xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 120/2019/TLST-DS ngày 21 tháng 08 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2019/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 33/2019/QĐST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Trần Quốc H, sinh năm 1980 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Kênh Văn Ph, xã Tân H, huyện Tân T, tỉnh Long A.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1980 (vắng mặt).

Bà Nguyễn Thị Thúy V, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Kênh Nhà T, xã Tân L, huyện Tân T, tỉnh Long A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện bản tự khai ngày 02/07/2019 nguyên đơn ông Trần Quốc H trình bày: Vào ngày 14/02/2019 ông Nguyễn Thanh H cư ngụ ấp kênh Nhà T xã Tân L, huyện Tân T, tỉnh Long A có đến hỏi tôi vay số tiền là 80.000.000 đồng (có giấy biên nhận kèm theo). Đến ngày 25/03/2019 ông H đã trả cho tôi được 50.000.000 đồng, số tiền còn lại phải trả là 30.000.000 đồng.

Hiện nay tôi yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân T buộc ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Thúy V trả cho tôi số tiền là 30.000.000 đồng yêu cầu tính lãi

1.66% kể từ tháng 03 tháng 2019 cho đến nay là 3.984.000 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 33.984.000 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh H, bà Nguyễn Thị Thúy V trình bày: Ngày 14/02/2019 tôi có đến ông Trần Quốc Hhỏi vay số tiền là 80.000.000 đồng. Đến ngày 25/03/2019 tôi có trả cho ông H số tiền là 50.000.000 đồng và tiền lãi là 9.340.000 đồng. Hiện nay tôi còn thiếu lại ông H số tiền 30.000.000 đồng, tôi cam kết trả cho ông H trong vòng một tháng.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Tân T tiến hành tống đạt Thông báo thụ lý vụ án ngày 21/08/2019, thông báo phiên hợp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày 21/08/2019 và 30/09/2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng ngày 17/10/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 01/11/2019 đúng theo quy định tại Điều 173, 174 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, nhưng ông H và bà Vân cố tình lánh mặt nên Tòa án nhân dân huyện Tân T không thể tiến hành hòa giải được và xét xử vụ án theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Vụ kiện tranh chấp "hợp đồng vay tài sản" giữa ông Trần Quốc Hvới ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Thúy V.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "*Hợp đồng vay tài sản*" thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tân T, tỉnh Long A.

[2] *Về sự vắng mặt của bị đơn:* Tòa án nhân dân huyện Tân T tiến hành tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng ngày 17/10/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 01/11/2019 nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông H, bà Vân vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[3] *Về nội dung vụ án:*

Vào ngày 14/02/2019 ông Nguyễn Thanh H cư ngụ ấp kênh Nhà T, xã Tân L, huyện Tân T, tỉnh Long A có đến hỏi ông Trần Quốc Hvay số tiền là 80.000.000 đồng (có giấy biên nhận kèm theo). Đến ngày 25/03/2019 ông H đã trả cho ông H được 50.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền là 30.000.000 đồng.

Hiện nay ông Trần Quốc Hyêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân T buộc ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Thúy V trả cho số tiền là 30.000.000 đồng yêu cầu tình lãi 1,66%/ tháng kể từ tháng 03 năm 2019 cho đến ngày xét xử là 3.984.000 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 33.984.000 đồng.

Ông Trần Quốc Hcó cung cấp cho Tòa án biên nhận vay tiền ngày 14/02/2019 và ông Nguyễn Thanh H cung cấp cho Tòa án biên nhận vay tiền ngày 25/03/2019. Hơn nữa tại bản tự khai ngày 21/08/2019 ông Nguyễn Thanh H thừa nhận có vay của ông H số tiền 80.000.000 đồng đã trả được 50.000.000 đồng còn nợ lại là 30.000.000đồng, sự thừa nhận này của ông H H toàn phù hợp với các biên nhận mà hai bên cung cấp. Như vậy, ông H yêu cầu ông H bà Vân trả cho ông số tiền là 30.000.000 là có căn cứ, hợp lý nên được chấp nhận.

Ông H yêu cầu ông H và bà Vân phải trả cho ông số tiền lãi là 1,66%/ tháng kể từ tháng 03 tháng 2019 cho đến nay. Yêu cầu này không trái Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 nên được chấp nhận, lãi suất được tình từ tháng 03 tháng 2019 đến nay như sau:

30.000.000 đồng x 1,66% x 8 tháng thành tiền 3.984.000 đồng.

Đối với số tiền lãi theo lời trình bày của ông H đã trả cho ông H 9.340.000 đồng. Ông H tự nguyện thanh toán theo thỏa thuận không yêu cầu gì nên không xem xét phần này.

Từ những nhận định trên chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Trần Quốc H.

Buộc ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Thúy V liên đới H trả cho ông Trần Quốc Hsố tiền gốc và lãi là 33.984.000 đồng (Trong đó tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng, tiền lãi là 3.984.000 đồng).Thời hạn trả khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] *Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:* Ông Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thị Thúy V phải chịu 1.699.200 đồng để sung Ngân sách Nhà nước. Ông Trần Quốc Hkhông phải chịu án phí nên được H trả 2.000.000 đồng theo lai thu số 0000554 ngày 21/08/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 172, 173, 174, 227, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng Điều 288, 357, 463, 464, và Điều 466, 468 khoản Bộ luật dân sự 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Trần Quốc H.

Buộc ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Thúy V liên đới H trả cho ông Trần Quốc Hsố tiền gốc và lãi là 33.984.000 đồng (*Trong đó tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng, tiền lãi là 3.984.000 đồng*). Thời hạn trả khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ tham63cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thị Thúy V phải chịu 1.699.200 đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

Ông Trần Quốc Hkhông phải chịu án phí nên được H trả 2.000.000 đồng theo lai thu số 0000554 ngày 21/08/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân T.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về kháng cáo: Án xử công khai có mặt nguyên đơn, bị đơn vắng mặt. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long A;
- VKSND huyện Tân T;
- THADS huyện Tân T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn D